

Số: /BC-UBND

Son Hải, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

### Kết quả công tác phòng, chống mại dâm 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn xã Sơn Hải

Thực hiện Công văn số 2603/SYT-BT&PCTNXH ngày 22/05/2026 của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống mại dâm 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026. UBND xã Sơn Hải báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống mại dâm 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn xã Sơn Hải, cụ thể như sau:

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

##### 1. Đánh giá tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn xã

Trong 6 tháng đầu năm 2026, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã Sơn Hải cơ bản ổn định. Qua nắm tình hình trên địa bàn xã không phát hiện đối tượng hoạt động mại dâm; không có tụ điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm; không có đường dây, tổ chức hoạt động mại dâm.

Tuy nhiên, do sự phát triển của mạng xã hội và các nền tảng số, nguy cơ phát sinh các hành vi môi giới, dụ dỗ hoạt động mại dâm trên không gian mạng vẫn tiềm ẩn; một bộ phận thanh thiếu niên đi làm ăn xa dễ bị tác động bởi các tệ nạn xã hội nếu thiếu sự quản lý, giáo dục của gia đình và cộng đồng.

##### 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ

##### 2.1. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của địa phương; chỉ đạo, điều hành; bố trí nguồn lực thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trên địa bàn xã

Ủy ban nhân dân xã đã triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh về công tác phòng, chống mại dâm; lồng ghép nội dung phòng, chống mại dâm trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở các thôn và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

Cấp ủy, chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý địa bàn, chủ động phòng ngừa tệ nạn mại dâm.

##### 2.2. Công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng ngừa xã hội về phòng, chống mại dâm

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã; lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa; công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

bình đẳng giới; phòng chống bạo lực gia đình và phòng chống ma túy tại địa phương.

### **2.3. Xây dựng mạng lưới hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm**

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn xã không có người bán dâm được thống kê, quản lý; không phát sinh trường hợp cần hỗ trợ can thiệp giảm hại hoặc hòa nhập cộng đồng.

### **2.4. Công tác kiểm tra, quản lý địa bàn; đấu tranh, triệt phá và xử lý các vi phạm trong phòng, chống mại dâm**

- Trong 6 tháng đầu năm 2026:

- + Không phát hiện vụ việc mại dâm;
- + Không phát hiện đối tượng môi giới, chứa mại dâm;
- + Không có cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn xã

### **2.5. Nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện công tác phòng, chống mại dâm**

Đội ngũ cán bộ phụ trách công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn chủ yếu thực hiện kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, chưa được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

Việc nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm là yêu cầu cần thiết nhằm đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

Công tác tuyên truyền chủ yếu lồng ghép nên chưa tổ chức được nhiều hoạt động chuyên đề riêng về phòng, chống mại dâm.

Đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội ở cơ sở chủ yếu kiêm nhiệm, khối lượng công việc lớn.

### **2. Nguyên nhân**

*\* Nguyên nhân khách quan*

Địa bàn rộng, dân cư phân tán, tỷ lệ là người dân tộc thiểu số chiếm khoảng 76% do vậy công tác tuyên truyền, gặp nhiều khó khăn.

*\* Nguyên nhân chủ quan*

Một số ban, ngành, đoàn thể chưa thực sự chủ động trong công tác phối hợp tuyên truyền.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026**

1. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống mại dâm.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các nền tảng mạng xã hội.

3. Tiếp tục lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng đời sống văn hóa, gia đình văn hóa, thôn văn hóa.

4. Phấn đấu giữ vững địa bàn không có tệ nạn mại dâm; không để hình thành tụ điểm phức tạp về an ninh trật tự liên quan đến mại dâm trên địa bàn xã.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, tư vấn, hỗ trợ đối tượng có nguy cơ cao cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa - xã hội, y tế cơ sở và cộng tác viên dân số trên địa bàn xã.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện công tác phòng, chống mại dâm 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn xã Sơn Hải./.

***Nơi nhận:***

- Sở Y tế (B/c);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Phòng VHXXH xã;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hải**

## BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU

**Kết quả thực hiện công tác phòng, chống mại dâm 6 tháng đầu năm 2026 và  
phương hướng, nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026**

**trên địa bàn xã Sơn Hải**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /6/2026 của UBND xã Sơn Hải)

Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả 6 tháng đầu năm 2026
<b>I. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH</b>		
<b>1. Tình hình hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn</b>		0
- Tổng số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm hiện có trên địa bàn	Cơ sở	0
Trong đó:		
+ Cơ sở lưu trú (nhà nghỉ, khách sạn, nhà trọ, nhà cho thuê, ...)	Cơ sở	0
+ Nhà hàng Karaoke và cơ sở massage	Cơ sở	0
+ Vũ trường	Cơ sở	0
+ Loại hình khác (quán bia, nhà hàng ăn uống, quán cà phê, cắt tóc gội đầu thư giãn, ...)	Cơ sở	0
+ Số cơ sở đã ký cam kết không để xảy ra tệ nạn mại dâm tại cơ sở	Cơ sở	0
- Tổng số nhân viên làm việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm	Người	0
Trong đó:		
+ Số nhân viên có hợp đồng lao động	Người	0
+ Số nhân viên là nữ giới	Người	0
+ Số nhân viên là người ngoại tỉnh	Người	0
+ Số nhân viên nữ dưới 18 tuổi	Người	0
<b>2. Tình hình các ổ nhóm, tụ điểm, địa bàn có dấu hiệu hoạt động mại dâm nơi công cộng</b>		0
- Tổng số tụ điểm, địa bàn phức tạp về tệ nạn mại dâm	Tụ điểm	
<b>3. Người bán dâm ước tính</b>		0
- Tổng số người bán dâm ước tính	Người	
<b>4. Người bán dâm được thống kê qua hồ sơ xử phạt hành chính của cơ quan có thẩm quyền</b>		0

- Tổng số người bán dâm thống kê được	Người	
Trong đó:		
+ Số người bán dâm là nữ giới	Người	
<b>Nội dung</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kết quả 6 tháng đầu năm 2026</b>
+ Số người bán dâm là nam giới	Người	0
+ Số người bán dâm là người ngoại tỉnh	Người	0
+ Số người bán dâm dưới 18 tuổi	Người	0
<b>II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM</b>		
<b>1. Công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng, ngừa xã hội về phòng, chống mại dâm</b>		0
- Xã tổ chức hoạt động truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm và được duy trì thường xuyên	Cuộc	03
- Số người tham gia các cuộc truyền thông, tuyên truyền về phòng chống mại dâm tại cộng đồng	Lượt người	240
- Số panô, áp phích, tờ rơi thực hiện truyền thông, tuyên truyền về phòng chống mại dâm tại cộng đồng	Panô, áp phích, tờ rơi	40
- Số lượt thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên cơ quan báo chí cấp xã	Lượt	0
- Số lượng người có nguy cơ cao tham gia tệ nạn mại dâm được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống mại dâm	Người	0
Trong đó:		
+ Số người lao động tại cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm	Người	0
+ Số người lao động, công nhân trong các khu công nghiệp	Người	0
+ Số học sinh, sinh viên các trường THPT, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Người	0
- Hoạt động phòng ngừa xã hội: Các chương trình, đề án đã lồng ghép với công tác phòng chống mại dâm, cụ thể:		
+ Chương trình phát triển kinh tế - xã hội	Có/Không	Không
+ Chương trình an sinh xã hội	Có/Không	Không
+ Chương trình phòng, chống ma túy	Có/Không	Không

+ Chương trình phòng, chống HIV/AIDS	Có/Không	Không
+ Chương trình truyền thông về bình đẳng giới	Có/Không	Không
+ Chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo	Có/Không	Không
+ Các chương trình, đề án khác (ghi rõ:.....)	Có/Không	Không
<b>2. Xây dựng mạng lưới hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm</b>		0
- Số người bán dâm có nhu cầu tiếp cận các biện pháp can thiệp giảm hại và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng	Người	0
- Tổng số người bán dâm đủ điều kiện được tiếp cận	Người	0
<b>Nội dung</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kết quả 6 tháng đầu năm 2026</b>
Trong đó:		
+ Số đối tượng được can thiệp giảm hại về các bệnh lây truyền qua đường tình dục, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới	Lượt người	0
+ Số đối tượng được tư vấn tâm lý	Lượt người	0
+ Số đối tượng được trợ giúp pháp lý	Lượt người	0
+ Số đối tượng được hỗ trợ vay vốn	Lượt người	0
* Số tiền mà người bán dâm được vay	Triệu đồng	0
+ Số đối tượng được tư vấn đào tạo nghề, giới thiệu việc làm	Lượt người	0
- Số người bán dâm được tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ đồng đẳng, các nhóm tự lực,...	Người	0
- Tổng số mô hình hiệu quả trong hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm được xây dựng, duy trì	Mô hình	0
Mô hình (ghi rõ tên mô hình): .....	Số lượng	0
- Số xã/phường/đặc khu xây dựng, triển khai mô hình can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm	Xã/Phường/ Đặc khu	0
<b>3. Kiểm tra chuyên ngành về phòng, chống mại dâm</b>		0
- Tổng số cơ sở kinh doanh dịch vụ kiểm tra trong kỳ	Cơ sở	0
- Tổng số cơ sở chịu các hình thức xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm	Cơ sở	0

Trong đó:		
+ Số cơ sở bị rút giấy phép kinh doanh	Cơ sở	0
+ Số cơ sở bị đình chỉ kinh doanh	Cơ sở	0
+ Số cơ sở bị cảnh cáo	Cơ sở	0
+ Số cơ sở bị phạt tiền	Cơ sở	0
* Số tiền phạt	Triệu đồng	0
+ Số cơ sở bị áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung	Cơ sở	0
<b>4. Đấu tranh, triệt phá, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm</b>		0
- Số cuộc truy quét tại địa điểm công cộng	Cuộc	0
- Số cuộc triệt phá tại các cơ sở KDDV	Cuộc	0
- Tổng số người vi phạm	Người	0
Trong đó:		0
+ Số chủ chứa, môi giới	Người	0
+ Số người mua dâm	Người	0
+ Số người bán dâm	Người	0
+ Số người bán dâm dưới 18 tuổi	Người	0
- Số người bị xử lý vi phạm hành chính	Người	0
<b>Nội dung</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kết quả 6 tháng đầu năm 2026</b>
Trong đó:		
+ Số chủ chứa, môi giới	Người	0
+ Số người bán dâm	Người	0
+ Số người mua dâm	Người	0
+ Số người bán dâm dưới 18 tuổi	Người	0
- Số người bị xử lý hình sự	Người	0
+ Số người mua dâm người chưa thành niên	Người	0

- Số lượt tin tở giác, tin báo, khiếu nại về hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý	Lượt	0
<b>5. Nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện công tác phòng, chống mại dâm</b>		0
- Số cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm được tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn về công tác phòng chống mại dâm	Lượt người	0

<b>III. KINH PHÍ</b>		0
- <b>Tổng kinh phí</b> (được bố trí năm 2026):	Triệu đồng	0
Trong đó:		0
1. Từ ngân sách của địa phương	Triệu đồng	0
2. Từ ngân sách trung ương	Triệu đồng	0
3. Từ nguồn khác	Triệu đồng	0